

## Đề bài

Có người cho rằng khi Mị cắt dây cửi trói cho A Phủ cũng chính là lúc cô cắt dây trói buộc cuộc đời mình với nhà thống lý Pá Tra. Qua nhân vật Mị trong đoạn trích

**Vợ chồng A Phủ**  
hãy phân tích để làm sáng tỏ nhận định trên.

## Bài làm

*Vợ chồng A Phủ* là một truyện ngắn xuất sắc trong tập *Truyện Tây Bắc* của Tô Hoài, được giải thưởng Hội Văn Nghệ Việt Nam 1954 – 1955. Tác phẩm ra đời từ kết quả cuộc thi xâm nhập đời sống đồng bào các dân tộc miền núi phía Bắc xuất sắc của Tô Hoài viết về đề tài nông thôn của miền núi Tây Bắc, kể về cuộc đời khốn khó trăm chiều của người dân vùng cao khi chưa có ánh sáng của Đảng. Có rất nhiều chi tiết đặc sắc, thế nhưng chi tiết Mị cắt dây trói cứu A Phủ là một chi tiết không thể quên được. Và đúng như ai đó đã từng nói, khi cắt dây trói cứu A Phủ, Mị đã tự cắt dây trói buộc cuộc đời mình với nhà thống lí Pá Tra.

Có thể nói toàn bộ đoạn trích trong sách Văn 12 là tất cả những chuỗi ngày cơ nhọc mà Mị phải trải qua (kể từ khi cô bước chân vào nhà thống lí Pá Tra, đến khi cô cùng A Phủ trốn thoát). Với một nội dung ngắn vừa phải, Tô Hoài đã thể hiện rất nghệ thuật, chân thật quá trình chuyển biến của Mị, từ lúc cam chịu thân phận nô lệ của mình tới khi thức tỉnh, tự giải thoát và cởi trói cho A Phủ.

Câu chuyện về Mị, được bắt đầu từ một hình ảnh rất giàu sức gợi cảm: *Ai ở xa về, có việc vào nhà thống lí Pá Tra, thường trông thấy có một cô gái ngồi quay sợi gai bên tảng đá, cạnh tàu ngựa. Lúc nào cũng vậy, dù quay sợi, thái cỏ ngựa, dệt vải, chẻ củi hay cõng nước dưới khe suối lên, cô ấy cũng cúi mặt, mặt buồn rười rượi.* Chỉ với hai câu văn giản dị ấy thôi, bản chất sự vật đã hiện lên rất khá rõ nét. Câu văn cũng như dài thêm ra để độc giả lĩnh hội một cách thấu đáo. Vị trí xuất hiện của Mị đã nói lên tất cả, ngồi quay sợi gai bên tảng đá, cạnh tàu ngựa. Còn hình ảnh nào đắt hơn chi tiết đó? Con người ngang hàng với những vật vô tri, thân phận trâu ngựa, thậm chí còn như gắn liền với chúng.

Mị vốn là một cô gái con nhà nghèo – nghèo từ trong trứng, cô trẻ đẹp, giàu lòng yêu đời, ham sống và có tài thổi sáo. Mị còn là cô gái chăm làm, một đứa con hiếu thảo... Nhưng, một thứ nợ gia truyền của người nghèo, cô đã phải đi tù khổ sai trong nhà thống lí Pá Tra, dưới hình thức làm dâu gạt nợ. Biết bao thân phận người dân miền núi, đã bị trả giá bằng cả đời người như thế, bởi hình thức cho vay nặng lãi.

Thời gian đầu, khi mới ở nhà tù Pá Tra, Mị đau đớn đến uất ức, phản kháng quyết liệt. Có đến mấy đêm, đêm nào Mị cũng khóc. Cô không thể chấp nhận làm thân nô lệ cho nhà giàu. Nhưng tất cả đã thành định mệnh. Nàng Kiều của Nguyễn Du, trước khi dấn thân vào cuộc đời ô nhục cũng hơn một lần nghĩ tới quyền sinh, mà không thoát khỏi kiếp đọa đày 15 năm. Ở đây, Mị còn khổ hơn, bởi món nợ vẫn còn đấy, nếu chết món nợ vẫn còn đấy, đổ lên đầu bố già.

Ở địa ngục trần gian của Pá Tra, bao vất vả, cực nhục nhất đổ lên đầu Mị. Mấy năm sau khi bố già qua đời, Mị cũng không nghĩ đến cái chết nữa, bởi

vì *Ở lâu trong cái khổ Mị quen khổ rồi. Bây giờ Mị tưởng mình cũng là con trâu, con ngựa... chỉ biết ăn cỏ, biết đi làm mà thôi.* Đời Mị chỉ là công việc nối tiếp nhau, mỗi năm, mỗi mùa, mỗi tháng cứ thế làm đi làm lại: Tết xong thì hái thuốc phiện, giữa năm thì giặt đay, xe đay, cuối mùa thì đi nương bẻ bắp... thêm vào sự dày đọa thân xác ấy, còn là ách áp chế về tinh thần mê tín, thần quyền đã hỗ trợ rất đắc lực cho giai cấp thống trị. Nó thực sự là thứ thuốc phiện tinh thần như lời Mác nói.

Không chỉ dừng lại ở đó, ở tầng sâu hơn, ngòi bút Tô Hoài còn nêu lên một sự thật đau lòng con người bị áp bức, nếu cứ nhẫn nhục chịu đựng kéo dài đến một lúc nào đó sẽ bị tê liệt tinh thần phản kháng: *Mỗi ngày Mị càng không nói, lùi lũi như con rùa nuôi trong xó cửa*, thật không ở đâu mạng sống, nhân cách của con người lại bị coi rẻ đến thế. Cũng không ở đâu, con người lại tự coi rẻ mình một cách tuyệt vọng như vậy. Mị cam chịu thân phận con rùa nuôi trong xó cửa, chỉ biết ngồi trong buồng kín mít trông ra cửa sổ mờ mờ trăng trắng, *đến bao giờ chết thì thôi.*

Khi một nạn nhân đau khổ, còn hướng đến cái chết để tìm sự giải thoát thì phải chăng trong họ còn chút gì đó phản kháng? Mị cũng đã có lần như thế, nhưng nó bị triệt tiêu dần dần, cô đã dường như phó mặc thân phận mình cho định mệnh, không còn ý thức về thời gian. Với Mị, sự chuyển biến của thời khắc sớm tối, năm tháng qua đi cũng không còn ý nghĩa, không gọi cho cô cảm xúc gì. Cuộc sống chỉ là một màn sương mờ đục, không hiện tại, quá khứ và tương lai.

Nhưng đó chỉ là một phần trong con người Mị. Sức mạnh của ngòi bút nhân đạo Tô Hoài không chỉ dừng lại ở tình cảm xót thương Mị, ở sự tố cáo tính tàn bạo của giai cấp thống trị mà còn ở chỗ nhìn ra con người bên trong của nhân vật. Ông đã tìm sâu vào tận cùng ý thức và trong đáy sâu của tiềm thức nhân vật, cho thấy vẫn còn le lói chút ánh sáng, hơi ấm của niềm ham sống, khát khao hạnh phúc, như lớp tro tàn đã nguội lạnh vẫn còn ủ chút than hồng, lớp than ấy chỉ cần một ngọn gió thoảng qua là bùng lên. Tô Hoài đã góp thêm vào truyền thống nhân đạo trong nền văn học dân tộc một tiếng nói có quyền năng và sức tái tạo riêng.

Như đã nói ở phần đầu, Mị có một tuổi trẻ hạnh phúc, một khát khao làm chủ tính cách ấy, phẩm chất ấy không bao giờ chết, nó chỉ tạm thời bị đè nén xuống. Và ngọn gió đã thổi bùng lên đốm lửa trong lòng Mị. Trong hoàn cảnh điển hình: mùa xuân về trên vùng cao: *Hồng Ngài năm ấy ăn tết vào lúc gió thổi cỏ gianh vàng ửng, gió và rét rất dữ dội.* Dầu trong thời tiết khắc nghiệt, xuân về cũng đem đến cho người dân vùng cao niềm vui sống, được mùa. Sức sống của tạo vật và con người như bùng tỉnh: *trong các làng Mèo đỏ, những chiếc váy hoa đã đem ra treo trên các mỏm đá xòe ra như con bướm sặc sỡ. Hoa thuốc phiện vừa nở trắng, lại đổi ra màu đỏ hau, đỏ thẫm, rồi sang màu tím man mát. Đám trẻ đợi Tết, chơi quay, cười ầm trên sân trước nhà...*

Hoàn cảnh ấy không thể không tác động vào tâm hồn Mị. Trong các yếu tố ngoại lực của mùa xuân, phải kể đến tiếng sáo: *Ngoài đầu núi lấp ló đã nghe tiếng ai thổi sáo gọi bạn đi chơi. Mị nghe tiếng sáo vọng lại, thiết tha bồi hồi...* Như vậy, với Mị tiếng sáo là biểu tượng lời cuốn nhất của tình yêu, của khát vọng ham sống. Trong không khí ấy, Mị lại được kích động bởi men rượu: *Mị lén lấy hũ rượu, cứ uống ừng ực từng bát.* Cách uống rượu ấy như báo trước một sự nổi loạn mà chính Mị cũng chưa ý thức rõ: *Rồi say, Mị lịm mặt ngồi đấy nhìn mọi người nhảy đồng... còn Mị thì đang sống về ngày trước.*

Bằng việc nhớ lại quá khứ, Mị đã vượt qua tình trạng sống *phi thời gian* bấy lâu nay của mình. Tiếp đó lòng ham sống trong cô trở dậy mãnh liệt: *Mị thấy phơi phới trở lại.* Phản ứng đầu tiên trong tâm trí của Mị là một ý nghĩ: *Nếu có nắm lá ngón trong tay lúc này, Mị sẽ ăn cho chết ngay, chứ không thèm nhớ lại nữa...* Ý nghĩ về cái chết lúc này là sự phản kháng quyết liệt với hoàn cảnh.

Trong khi ấy tiếng sáo gọi bạn tình cứ thổi thúc, quyến rũ Mị. Nó là biểu tượng của sự sống mà bấy lâu nay Mị đã quên, giờ đang trở lại. Tiếng sáo theo sát diễn biến tâm trạng nhân vật. Tiếng sáo từ chỗ là một sự việc của thực tại bên ngoài (lờ lững hay ngoài đường), đã trở thành sự hiện hữu của đời sống bên trong (dập dồn trong đầu).

Từ những chuyển biến trong suy nghĩ, Mị đã có một hành động thật ý nghĩa Mị đến góc nhà, lấy ống mỡ, xắn một miếng bỏ vào đèn cho thêm sáng. Hành động này có nghĩa là Mị đã thấp lên một ngọn đèn, soi rọi cuộc sống tăm tối triền miên của quá khứ.

Giữa lúc lòng ham sống trở dậy mãnh liệt cũng là lúc nó bị vùi dập một cách tàn bạo. A Sử bước vào thân nhiên xách ra một thúng sợi đay, trói đứng Mị vào cột nhà.

Suốt cái đêm bị trói đứng vào cột nhà ấy, Mị đã sống trong sự giằng xé mãnh liệt giữa niềm khao khát hạnh phúc cháy bỏng và thực tại tàn bạo, lạnh lùng. Lúc mới bị trói Mị vẫn như còn sống trong tâm trạng mê say với tiếng sáo ngoài kia. Mị như quên mình đang bị trói, quên đi những đau đớn thể xác, đến nỗi trong giây phút khao khát cuộc sống mãnh liệt nhất Mị đã *vùng bước đi.* Nhưng thực tế phũ phàng là những vòng dây trói đang thít chặt, dần mong ước mãnh liệt đến mấy, Mị cũng không vượt qua được. Hai biểu tượng của ước mơ và thực tại hiện ra trong hai âm thanh trái ngược, tiếng sáo gọi bạn tình tha thiết và tiếng chân ngựa đạp vào vách khô khan.

*Mị không nghe tiếng sáo nữa, chỉ còn nghe tiếng chân ngựa đạp vào vách...* Mị *thôn thốc nghĩ mình không bằng con ngựa.* Thực tại phũ phàng đã bóp nghẹt những khát vọng tươi sáng. Kết cục ấy nói lên rằng chỉ có những phản kháng tự phát, nhân vật không thể tự giải thoát cho mình, đồng thời nó cũng hứa hẹn những cuộc nổi loạn trong tương lai của nhân vật.

Sau đêm tình mùa xuân bị trói đứng, tình cảnh u mê của Mị có phần trầm trọng hơn. Trước cảnh A Phủ bị trói đứng, lúc đầu Mị là người hoàn toàn vô cảm, vô hồn, cô vẫn thân nhiên thổi lửa hơ tay. A Phủ có là cái xác chết đứng đấy, Mị cũng thế thôi. Đôi mắt mở trừng trừng của A Phủ chẳng gọi cho Mị một điều gì. Nhưng như đã nói ở đoạn trên, khát vọng đi theo tiếng gọi tự do hãy còn đó trong tâm hồn Mị. Không phải ngẫu nhiên hình ảnh ngọn lửa được miêu tả lặp đi, lặp lại nhiều lần trong một đoạn văn ngắn. Đây là đoạn văn miêu tả tâm lý nhân vật khá sâu sắc, tinh tế.

Nhưng cái gì đã khiến Mị trở lại với con người thật của mình? Một lần trở dậy, khi *ngọn lửa bập bùng sáng lên, Mị hé mắt trông sang thấy hai mắt A Phủ cũng vừa mở, một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xám đen lại*. Chao ôi, nước mắt! Cái giọt đau, giọt khổ ấy đã làm Mị chợt nhớ lại việc Mị đã bị trói đứng năm trước, cũng nước mắt chảy như thế mà không lau được. Mị lại nhớ tới người đàn bà đã bị trói chết trong nhà này, A Phủ chỉ đêm nay là chết thôi. Tết năm trước đã thế, lần này trí nhớ của Mị lại lóe lên một cách vô thức. Và như một phản ứng dây chuyền, nó nổi lại ba số phận. Mị không còn sống với ngọn lửa nữa. Lửa vạc đi mà cô không thổi, Mị chìm vào tưởng tượng. Mị nghĩ mình có thể chết thay cho A Phủ. Cô đã đứng lên trong một ý thức chấp nhận sự hy sinh về mình: Lấy con dao nhỏ cắt dây trói cho A Phủ. Đó là đỉnh cao của đời Mị và cũng là nơi tập trung giá trị trang văn. Hành động của Mị tuy không thể đoán trước, nhưng vẫn nằm trong sức sống nội tại nhân vật. Bởi Mị từng nguyện làm rẫy, chịu khổ để trả nợ cho bố, đã toan chết để tìm sự giải thoát thì lẽ nào lại không dám chết để cứu một con người vô tội.

Nhưng tính cách Mị có sự hợp lý, quy luật mà vẫn gây cho ta sự bất ngờ, ngạc nhiên, thú vị. Vừa mới nghĩ đến việc có chết thay cho A Phủ, nhưng khi A Phủ chạy đi, Mị đứng lặng trong bóng tối rồi cũng chạy theo. Một kết cấu thật chặt chẽ: Mị đã cứu A Phủ thì tại sao lại không tự cứu mình? Và hai người *đỡ nhau lao xuống núi*.

Thực chất quá trình Mị cắt dây trói và chạy theo A Phủ là quá trình tự nhận thức: Nhận thức thực tại xã hội tàn bạo, lạnh lùng. Mị cứu A Phủ bởi cô thấy sự bất công, phi lí sắp giết chết một con người vô tội. Và nhận thức *người* cũng là để qua đó nhận thức, soi sáng *mình* cho nên có thể nói, Mị cắt dây trói cứu A Phủ, cũng là tự mình cắt dây trói buộc cô với nhà thống lý Pá Tra. Điều đó hoàn toàn đúng với lý luận cũng như thực tiễn thời đại. Dòng đầu tiên của tuyên ngôn các Đảng cộng sản, F. Ăngghen từng khẳng định: *Lịch sử loài người là lịch sử đấu tranh giai cấp. Áp bức bóc lột của giai cấp thống trị càng nặng nề, sự vùng lên đấu tranh càng mạnh mẽ*.

Tuy nhiên, cách kết thúc của tác phẩm chúng ta có thể thấy được, bởi Tô Hoài sáng tác thiên truyện này sau Cách mạng tháng Tám. Trước đó không lâu, Ngô Tất Tố, Nam Cao, Nguyễn Hồng... đã không tìm được

một con đường tốt đẹp cho nhân vật của mình. Còn Mị và nhiều nhân vật khác trong các tác phẩm văn học Cách mạng đã tìm ra con đường giải phóng thật sự, biết cách *cởi trói* cho mình trong quá trình đến với cách mạng. Tô Hoài đã có được một tác phẩm thật ý nghĩa, góp phần vào viện bảo tàng con người Việt Nam tiến lên dưới lá cờ vẻ vang của Đảng. Mị là nhân vật thành công bậc nhất trong văn xuôi Cách mạng đương đại Việt Nam. Điều này chỉ có thể đạt được khi tác phẩm *chín* về nghệ thuật và đứng trên tầm cao tư tưởng.

Gần nửa thế kỷ đã qua, *Vợ chồng A Phủ* vẫn đứng vững trước thử thách của thời gian và công luận, nó như chứng minh sức sống bất diệt của nghệ thuật. Và tôi muốn lấy câu nói của Sê-đư-rin để kết thúc bài văn này: *Văn học nghệ thuật luôn đứng ngoài những quy luật của sự băng hoại. Chỉ mình nó không thừa nhận cái chết.*

Phạm Thanh  
Trường THPT Hàm Rồng